

Bản án số: 141/2017/HSST
Ngày 11 - 9 - 2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lò Văn Điệt

Thẩm phán: Bà Tòng Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sa Văn Khuyên
2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh
3. Bà Lèo Thị Chan

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Vàng A L, sinh năm 1978, tại MC, Sơn La. Nơi cư trú: Bản NK, xã ĐS, huyện MC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; đảng, đoàn thể: Không; con ông Vàng A P (đã chết) và bà Lầu Thị S; có vợ Dừ Thị Ch và có 03 con; con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2006; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/4/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Minh H là Luật sư Văn phòng luật sư TH, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dừ Thị Ch, sinh năm 1978, nơi cư trú: Bản NK, xã ĐS, huyện MC, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Vàng A L bị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 15/4/2017, tổ công tác phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu LS; Bộ chỉ huy - Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Ph, xã LS, huyện MC, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Vàng A L đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng A L vật chứng thu giữ gồm: 01 bánh bột nén hình chữ nhật (L khai đó là Hêrôin); 07 túi nilon bên trong mỗi túi chứa các viên nén màu hồng, màu xanh (L khai đó là Hồng Phiến). Ngoài ra còn tạm giữ: 01 xe máy biển kiểm soát 26H6 - 2125; 01 điện thoại di động; tiền 300.000 đồng và một số giấy tờ có liên quan khác.

Ngày 17/4/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra (PC47) Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh vật chứng xác định trọng lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 01 bánh bột nén có trọng lượng 357,58 gam trích lấy 02 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu L8A; 07 túi Hồng phiến (1.372 viên nén màu hồng, màu xanh) có tổng trọng lượng 129,49 gam. Trích lấy trong mỗi túi 12 viên (trong đó có 10 viên hồng, 02 viên xanh) có trọng lượng 7,98 gam làm mẫu giám định ký hiệu L1A đến L7A và L1B đến L7B.

Tại kết luận giám định số: 445/KLMT ngày 20/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu L8A là chất ma túy; Loại chất Heroin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 02 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu L1A đến L7A và L1B đến L7B đều là chất ma túy, Loại chất Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là: Từ L1A đến L7A đều = 0,20 gam; Từ L1B đến L7B đều = 0,94 gam; Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 357,58 gam loại chất Hêrôin và 129,49 gam loại chất Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Vàng A L khai nhận: Khoảng 8h ngày 15/4/2017, L đi làm nương ở khu vực bản PN, xã LS, huyện MC (giáp biên giới Việt – Lào) thì có một người đàn ông dân tộc Mông Lào đến gặp, tự giới thiệu tên là D (L không biết địa chỉ cụ thể). D đặt vấn đề thuê L vận chuyển ma túy đến khu vực thác DY (thuộc xã ĐS, huyện MC) giao cho người của D, sẽ trả công cho L là 10 triệu đồng. L đồng ý, hai bên cho nhau số điện thoại để liên lạc, D dặn khi vận chuyển ma túy đến địa điểm giao hàng thì gọi điện, D sẽ cho người ra nhận ma túy và trả tiền công. D đưa cho L một túi nilon bên trong có 01 bánh hêrôin và 07 túi hồng phiến, L cất giấu ma túy vào trong cốp xe máy rồi điều khiển xe ra thị trấn MC. Khi đến khu vực bản P, xã LS, huyện MC thì bị tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Vàng A L khai nhận vận chuyển thuê cho một người đàn ông tên D ở bên Lào không biết địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xác minh.

Tại bản cáo trạng số: 743/VKS-P1 ngày 16/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố Vàng A L về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vàng A L phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A L 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 15/4/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 355,58 gam hêrôin và 121,51 gam ma túy tổng hợp còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi giám định.

- Tịch sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe; 01 chứng minh thư nhân dân đều mang tên Vàng A L.

- Tuyên trả cho bà Dừ Thị Ch 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS 26H6 - 2125 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Phạm Thị M thu của Vàng A L.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 300.000đ thu giữ của Vàng A L.

Luật sư Trần Minh H bào chữa cho bị cáo Vàng A L và bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Vàng A L về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền sự, tiền án, sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự đề nghị xử bị cáo mức án tù có thời hạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 15/4/2017, bị cáo Vàng A L bị bắt quả tang khi đang vận chuyển 01 bánh Hêrôin có trọng lượng 357,58 gam và 1.372 viên Methamphetamine có trọng lượng 129,49 gam (quy đổi 129,49 gam Methamphetamine ra Hêrôin tương đương 43,163 gam hêrôin). Tổng trọng lượng Hêrôin bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 400,743 gam.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 15/4/2017, tại bản Ph, xã LS, huyện MC, tỉnh Sơn La; vật chứng thu giữ của vụ án; kết luận giám định loại ma túy của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Mục đích của bị cáo vận chuyển ma túy cho người khác để nhận tiền công.

Từ sự phân tích nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vàng A L phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo phạm tội với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự “Hêrôin hoặc côcain có trọng lượng từ một trăm gam trở lên” có khung hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác ; cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét, trước khi phạm tội bị cáo không có tiền sự, tiền án; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án Vàng A L khai là của một người đàn ông dân tộc Mông ở bên Lào, tên D không biết địa chỉ, ngoài lời khai của L, Cơ quan điều tra không có căn cứ khác để điều tra xác minh. Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy đã bị thu giữ.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 355,58 gam hêrôin và 121,51 gam ma túy tổng hợp còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với số tiền 300.000đ thu giữ của Vàng A L không liên quan đến việc phạm tội, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với xe máy nhãn hiệu Honda loại Wave BKS 26H6 – 2125 kèm 01 đăng ký mô tô xe máy mang tên Phạm Thị M thu của Vàng A L, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản chung của vợ chồng, theo quy định phải thu nửa giá trị chiếc xe. Xét hoàn cảnh của bị cáo thuộc dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa đây phương tiện đi lại duy nhất của cả gia đình nên cần trả lại cho người có quyền lợi liên quan.

- Trả cho Vàng A L 01 chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Vàng A L.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vàng A L phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vàng A L 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 15/4/2017).

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Một chiếc hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt hộp vật chứng có ghi: “Vật chứng nhập kho vụ: Vàng A L; can tội vận chuyển trái phép chất ma túy, bắt ngày 15/4/2017. Trọng lượng 121,51 gam nghi là ma túy tổng hợp và 355,58 gam nghi là hêrôin (Theo kết luận giám định số

445/KLMT ngày 20/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu L1A đến L7A và L1B đến L7B đều là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; mẫu gửi giám định ký hiệu L8A là chất ma túy, loại chất Heroin)." Các cạnh hộp vật chứng có chữ ký, dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel Model A266, vỏ màu đen 2 IMEI có 04 số cuối 8014; 8022.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn)

- Tuyên trả cho Bà Dừ Thị Ch một chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave α có BKS 26H6 - 2125, vỏ sơn màu đỏ, đen, xe có số máy 5295826, số khung 195204. Xe không hoạt động được, không có gương, chìa khóa; 01 đăng ký mô tô xe máy mang tên Phạm Thị M, BKS 26H6-2125 có số 0043195 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 05/3/2007.

- Trả lại cho bị cáo Vàng A L: Một chứng minh nhân dân mang tên Vàng A L, có số 050489215 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 11/6/2013; Một giấy phép lái xe mang tên Vàng A L có số 140105010279, do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 23/02/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Vàng A L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/9/2017).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Viện kiểm sát tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; người có quyền lợi liên quan;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ - THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lò Văn Diệt

